

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AYUNPA
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST

Ngày 05-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUNPA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Siu Lanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hoàng Hùng.

Ông Mai Xuân Ninh.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Thắng – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Thái Thị Như Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS, ngày 22/3/2018 đối với bị cáo:

PVY, sinh ngày 16/8/1995 tại AP-GL. Nơi cư trú: Số 154 HV, tổ 7, phường SB, thị xã AP, tỉnh GL; nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông PVN và bà NTL; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/6/2017 bị Công an thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai bắt quả tang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/8/2017 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đến ngày 10/11/2017 chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/11/2017, bị tạm giam từ ngày 03/12/2017 đến nay, có mặt.

- Người bị hại: Anh KB, sinh ngày 22/11/1999; nơi cư trú: Tổ 9, phường Đoàn Kết, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh HTLĐ, tên gọi khác Hiếu (Lé), sinh ngày 09/3/2003; nơi cư trú: Tổ 8, phường ĐK, thị xã AP, tỉnh GL. Có mặt.

+ Anh NLH, sinh năm 1977; nơi cư trú: 48 HVT, Tổ 6, phường ĐK, thị xã AP, tỉnh GL. Vắng mặt.

+ Ông PVN, sinh năm 1952; nơi cư trú: 154 HV, Tổ 7, phường SB, thị xã AP, tỉnh GL. Có mặt.

+ Chị KH, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ 9, phường ĐKK, thị xã AP, tỉnh GL. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông HVA, sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ 8, phường ĐK, thị xã AP, tỉnh GL là người đại diện hợp pháp của anh HTLĐ. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người phiên dịch: Ông RA, nơi cư trú: Tổ 9, phường ĐK, thị xã AP là người phiên dịch tiếng Jarai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/8/2017, PVY đến chơi game tại tiệm internet “Anh Em Nét” thuộc tổ 8, phường ĐK, thị xã AP, tỉnh GL. Trong lúc đang chơi game, Y thấy anh KB điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki –Axelo, biển kiểm soát 81M1-073.xxx đi đến tiệm nét chơi game, Y nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên để cầm cố lấy tiền tiêu xài và trả nợ. Khi có ý định, Y đi đến chỗ anh B giả vờ hỏi mượn xe để đi công việc thì được anh B đồng ý cho mượn xe. Sau khi mượn được xe, Y rủ thêm anh HTLĐ đi cùng đến nhà anh THL để mượn tiền nhưng không gặp anh L. Lúc này, Y dùng chìa khóa mở cốp xe để xem có giấy tờ hay không để xác định nơi cầm cố. Khi mở cốp xe, Y thấy trong cốp xe có 01 Giấy đăng ký xe của chiếc xe mô tô nêu trên do anh KB đứng tên nên đã nói với Đ “anh kẹ tiền quá anh đi cầm xe đây” rồi điều khiển xe chở theo Đ đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn PT do anh NLH làm chủ cầm cố chiếc xe mô tô của anh B lấy số tiền 10.000.000 đồng.

Sau khi có tiền, PVY đưa cho Đ 100.000 đồng đi xe về giao giấy cầm cố xe cho mẹ của Y là bà NTL, nhưng bà L không cầm, sau đó Đ mang đến tiệm internet “Anh em Nét” đưa cho anh B; số tiền còn lại Y dùng toàn bộ vào việc đánh bạc và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 28/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã AP, kết luận: Xe mô tô hiệu

SUZUKI-AXELO trị giá: 26.400.500 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo PVY đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 18/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa truy tố bị cáo PVY về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999, nay là khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm, quyết định truy tố đối với bị cáo PVY về tội danh, điều luật áp dụng theo như bản Cáo trạng và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo PVY từ 12 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Ngày 20/12/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa đã xử lý, trả lại tài sản cho người bị hại anh KB là chủ sở hữu hợp pháp, anh Ban không có ý kiến và yêu cầu gì.

Về trách nhiệm dân sự: Anh KB đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì. Về số tiền chuộc xe, hiện gia đình bị cáo PVY đã bồi thường cho bà KH là mẹ ruột của anh KB số tiền chuộc xe là 11.000.000 đồng, bà H không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét đến.

Bị cáo PVY trình bày lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo PVY tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Vào ngày 26/8/2017, tại tổ 8, phường ĐK, thị xã AP, tỉnh GL, bị cáo PVY đã dùng thủ đoạn gian dối hỏi mượn xe để chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Suzuki-Axelo trị giá 26.400.500 đồng của anh KB sau đó đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo PVY đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999, nay là khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo PVY có nhân thân xấu, ngày 02/6/2017 bị Công an thị xã AP, tỉnh Gia Lai bắt quả tang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/8/2017 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, trong thời gian giáo dục tại xã, phường bị cáo không chấp hành pháp luật cho tốt mà lại phạm tội. Bị cáo là một thanh niên khỏe mạnh nhưng lười biếng lao động, bị cáo nhận thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Tuy nhiên để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Để thực hiện hành vi bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối, giả vờ mượn xe mô tô của anh B để chiếm đoạt sau đó đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo có thời gian cải tạo, tu dưỡng, giáo dục trở thành người tốt cho xã hội, có như vậy mới rắn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo.

[6] Đối với HTLD là người đã cùng đi cầm cố tài sản với bị cáo PVY nhưng không biết rõ việc trước đó Y đã dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo, chiếm đoạt tài

sản của bị hại, không biết giữa bị cáo Y và anh B có thỏa thuận gì không nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Đối với anh NLH là người đã nhận cầm cố chiếc xe một ô do bị cáo PVY phạm tội mà có, tuy nhiên khi nhận cầm cố xe anh H đã hỏi bị cáo về nguồn gốc của chiếc xe và không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Đối với ông PVN là cha ruột của bị cáo PVY đã tự nguyện bồi thường số tiền chuộc xe 11.000.000 đồng cho bà KH thay cho bị cáo. Ông N không yêu cầu bị cáo Y phải hoàn trả lại số tiền nêu trên nên không xem xét giải quyết.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh KB đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, anh B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Bà KH đã được gia đình bị cáo Y bồi thường số tiền chuộc xe là 11.000.000 đồng, bà H không yêu cầu gì thêm nên không xem xét đến.

[10] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu SUZUKI-AXELO, biển kiểm soát 81M1-073.xxx màu đen- vàng, số máy F4CB 141248, số khung 4510G0141239, xe đã qua sử dụng. Xét thấy đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh KB nên ngày 20/12/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã AP đã xử lý trả lại cho anh KB, anh B không có ý kiến gì nên không đề cập đến.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo PVY phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo PVY 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 24/11/2017.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo PVY phải chịu 200.000 đồng.

3. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân

tỉnh Gia Lai để xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Công an thị xã Ayun Pa
- VKSND thị xã Ayun Pa
- Người bị hại; người tham gia tố tụng khác;
- Phòng GDKT
- THA
- Lưu hồ sơ/VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Siu Lanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Hoàng Hùng

Mai Xuân Ninh

Siu Lanh